

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN THÀNH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 09/2019/QĐST- HNGĐ

Thuận Thành, ngày 26 tháng 02 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình

Căn cứ luật phí và lệ phí năm 2015

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 08/2019/TLST-HNGĐ ngày 18/02/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị Ng SN 1987

HKTT: Thôn M - xã H - huyện Th- tỉnh B

Hiện trú tại: Chung Cư Ng- P. Đ - Quận1 - TP. H.

- Anh Nguyễn Hữu S SN 1983

HKTT: Thôn M - xã H - huyện Th- tỉnh B

NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN

1. Chị Nguyễn Thị Ng và anh Nguyễn Hữu S đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn và không đồng ý đoàn tụ.

2. Chị Nguyễn Thị Ng và anh Nguyễn Hữu S đều thỏa thuận tự nguyện ly hôn và thỏa thuận về việc giao con chung là Nguyễn Hữu Hoàng V, sinh ngày 18/12/2006 và Nguyễn Hữu Hoàng Nh, sinh ngày 06/10/2008 cho chị Nguyễn Thị Ng chăm sóc nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Ng và anh Nguyễn Hữu S tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản và công nợ: Chị Nguyễn Thị Ng và anh Nguyễn Hữu S đều xác định vợ chồng không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Ng tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn theo quy định pháp luật

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18/02/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Ng và anh Nguyễn Hữu S đều thỏa thuận tự nguyện ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị Ng và anh Nguyễn Hữu S đều xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Hữu Hoàng V, sinh ngày 18/12/2006 và Nguyễn Hữu Hoàng Nh, sinh ngày 06/10/2008. Ly hôn chị Ng và anh S thỏa thuận giao con chung là Nguyễn Hữu Hoàng V, sinh ngày 18/12/2006 và Nguyễn Hữu Hoàng Nh, sinh ngày 06/10/2008 cho chị Ng chăm sóc nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Ng và anh Nguyễn Hữu S tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con mà không bị ai cản trở.

- **Về tài sản chung, công nợ:** Chị Nguyễn Thị Ng và anh Nguyễn Hữu S đều xác nhận vợ chồng không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. **Về lệ phí:** Chị Nguyễn Thị Ng tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Ng đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0003028 ngày 18/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Thành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh*
- *VKSND huyện*
- *Chi cục THADS*
- *UBND xã H*
- *Các đương sự*
- *Lưu HS*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Huy Tuấn